

**MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025**  
**MÔN TIN HỌC 9**

| TT                 | Chương/<br>chủ đề  | Nội dung/đơn vị kiến thức  | Mức độ nhận thức      |                       |                        |    |            |    |                       |               | Tổng<br>% điểm        |                          |
|--------------------|--|--|-----------------------|-----------------------|------------------------|----|------------|----|-----------------------|---------------|-----------------------|--------------------------|
|                    |  |  | Nhận biết             |                       | Thông hiểu             |    | Vận dụng   |    | Vận dụng cao          |               |                       |                          |
|                    |  |  | TNKQ                  | TL                    | TNKQ                   | TL | TNKQ       | TL | TNKQ                  | TL            |                       |                          |
| 1                  | Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng                              | 1. Thế giới kỹ thuật số  |                       | Câu 1<br>(2đ)         | Câu 1,2,3,14           |    |            |    |                       |               |                       | 3,34<br>33,4%            |
| 2                  | Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin    | 2. Thông tin trong giải quyết vấn đề và đánh giá chất lượng thông tin. | Câu 4,5,12            |                       | Câu 13                 |    |            |    | Câu 2<br>(2đ)         |               |                       | 3,33<br>33,3%            |
| 3                  | Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số. | 3. Một số vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ internet.                  | Câu 6,7,15            |                       | Câu 8,9,10,11          |    |            |    |                       | Câu 3<br>(1đ) |                       | 3,33<br>33,3%            |
| <b>Tổng</b>        |  |  | <b>6 câu<br/>(2đ)</b> | <b>1 câu<br/>(2đ)</b> | <b>9 câu<br/>(3 đ)</b> |    |            |    | <b>1 câu<br/>(2đ)</b> |               | <b>1 câu<br/>(1đ)</b> | <b>18 câu<br/>(10 đ)</b> |
| <b>Tỉ lệ %</b>     |  |  | <b>40%</b>            |                       | <b>30%</b>             |    | <b>20%</b> |    | <b>10%</b>            |               | <b>100%</b>           |                          |
| <b>Tỉ lệ chung</b> |  |  | <b>70%</b>            |                       |                        |    | <b>30%</b> |    |                       |               | <b>100%</b>           |                          |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  
**MÔN: TIN HỌC LỚP 9**

| TT          | Chương/<br>Chủ đề   | Nội dung/<br>Đơn vị kiến<br>thức   | Mức độ đánh giá   | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 |
|-------------|---|--|---|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|
|             |   |  |   | Nhận<br>biết                     | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận<br>dụng cao |
| 1           | <b>Chủ đề 1. Máy<br/>tính và cộng<br/>đồng</b>                                  | 1. Thế giới kĩ<br>thuật số.  | <b>Nhận biết</b><br>- Nêu được khả năng của máy tính và chỉ ra được một số ứng dụng thực tế của nó trong khoa học kĩ thuật và đời sống.<br><b>Thông hiểu</b><br>- Nhận biết được sự có mặt của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin ở khắp nơi (trong gia đình, ở trường học, cửa hàng, bệnh viện, công sở, nhà máy,...), trong mọi lĩnh vực (y tế, ngân hàng, hàng không, toán học, sinh học,...). Nêu được ví dụ minh họa.<br>- Giải thích được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội thông qua các ví dụ cụ thể. | 1TL                              | 4TN           |             |                 |
| 2           | <b>Chủ đề 2. Tổ<br/>chức lưu trữ, tìm<br/>kiếm và trao đổi<br/>thông tin</b>    | 2. Thông tin<br>trong giải quyết<br>vấn đề và đánh<br>giá chất lượng<br>thông tin. | <b>Thông hiểu</b><br>- Giải thích được sự cần thiết phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận và trao đổi thông tin. Nêu được ví dụ minh họa.<br>- Giải thích được tính mới, tính chính xác, tính đầy đủ, tính sử dụng được của thông tin. Nêu được ví dụ minh họa.  | 3TN                              | 1TN           | 1TL         |                 |
| 3           | <b>Chủ đề 3. Đạo<br/>đức, pháp luật và<br/>văn hóa trong<br/>môi trường số.</b> | 4. Một số vấn đề<br>pháp lí về sử<br>dụng dịch vụ<br>internet.                     | <b>Nhận biết</b><br>- Nêu được một số nội dung liên quan đến luật Công nghệ thông tin, nghị định về sử dụng dịch vụ Internet, các khía cạnh pháp lí của việc sở hữu, sử dụng và trao đổi thông tin.<br><b>Thông hiểu</b><br>- Trình bày được một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với đời sống con người và xã hội, nêu được ví dụ minh họa.<br>- Nêu được một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số thông qua một vài ví dụ.                                   | 3TN                              | 4TN           |             | 1TL             |
| <b>Tổng</b> |   |  |   | <b>6TN+1<br/>TL</b>              | <b>9TN</b>    | <b>1TL</b>  | <b>1TL</b>      |

| TT                 | Chương/<br>Chủ đề | Nội dung/<br>Đơn vị kiến<br>thức | Mức độ đánh giá | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 |
|--------------------|-------------------|----------------------------------|-----------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|
|                    |                   |                                  |                 | Nhận<br>biết                     | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận<br>dụng cao |
| <i>Tỉ lệ %</i>     |                   |                                  |                 | <i>40%</i>                       | <i>30%</i>    | <i>20%</i>  | <i>10%</i>      |
| <b>Tỉ lệ chung</b> |                   |                                  |                 | <b>70%</b>                       |               | <b>30%</b>  |                 |



**D.** Nếu thông tin không liên quan tới vấn đề được đặt ra thì em sẽ không sử dụng được và thông tin trở nên vô ích.

**Câu 13:** Nguồn thông tin đáng tin cậy để tìm hiểu thông tin về kì thi tuyển sinh lớp 10 là

**A.** mạng xã hội.

**B.** trang web của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**C.** trang web của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**D.** thông tin từ bạn bè.

**Câu 14:** Thiết bị bay không người lái để gieo hạt giống, phun thuốc trừ sâu,... là thiết bị có gắn bộ xử lí được sử dụng trong lĩnh vực nào?

**A.** Giao thông.

**B.** Sinh học.

**C.** Nông nghiệp.

**D.** Công nghiệp.

**Câu 15:** Văn bản nào quy định chi tiết về hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng?

**A.** Luật An ninh mạng.

**B.** Luật An toàn thông tin.

**C.** Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

**D.** Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11.

## **II. PHẦN TỰ LUẬN. (5 điểm)**

**Câu 1 (2đ):** Em hãy trình bày khái quát về khả năng của máy tính và ứng dụng của máy tính trong khoa học kĩ thuật và đời sống. Nêu ví dụ minh họa.

**Câu 2 (2đ):**

Em hãy cho biết những nguồn thông tin nào cần tham khảo trước khi em quyết định lựa chọn môn học bước vào trường THPT. Việc mở rộng nguồn thông tin có ý nghĩa gì đối với việc giải quyết vấn đề được đặt ra?

**Câu 3 (1đ):** Trong bối cảnh lớp đang chuẩn bị tư liệu cho **Triển lãm tin học**, với từ khóa “**Lịch sử máy tính**”, em tìm được nhiều bài viết của những tác giả khác nhau, thuộc những trang web khác nhau nhưng có nội dung giống nhau. Em có thể đưa ra nhận xét gì về chất lượng thông tin của những trang web đó? Em sẽ làm gì để có được thông tin đảm bảo chất lượng?

-----**Hết**-----

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*



**Câu 13:** Văn bản nào quy định chi tiết về hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng?

- A. Luật An ninh mạng.
- B. Luật An toàn thông tin.
- C. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.
- D. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11.

**Câu 14:** Phát biểu nào sau đây **sai**?

- A. Thông tin là cơ sở để ra quyết định.
- B. Chất lượng thông tin trên Internet thể hiện ở số lượng người đọc.
- C. Không phải thông tin nào trên Internet cũng hữu ích đối với việc giải quyết vấn đề.
- D. Nếu thông tin không liên quan tới vấn đề được đặt ra thì em sẽ không sử dụng được và thông tin trở nên vô ích.

**Câu 15:** Nguồn thông tin đáng tin cậy để tìm hiểu thông tin về kì thi tuyển sinh lớp 10 là

- A. mạng xã hội.
- B. trang web của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- C. trang web của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- D. thông tin từ bạn bè.

## II. PHẦN TỰ LUẬN. (5 điểm)

**Câu 1 (2đ):** Em hãy trình bày khái quát về khả năng của máy tính và ứng dụng của máy tính trong khoa học kĩ thuật và đời sống. Nêu ví dụ minh họa.

**Câu 2 (2đ):**

Em hãy cho biết những nguồn thông tin nào cần tham khảo trước khi em quyết định lựa chọn môn học bước vào trường THPT. Việc mở rộng nguồn thông tin có ý nghĩa gì đối với việc giải quyết vấn đề được đặt ra?

**Câu 3 (1đ):** Trong bối cảnh lớp đang chuẩn bị tư liệu cho **Triển lãm tin học**, với từ khóa “**Lịch sử máy tính**”, em tìm được nhiều bài viết của những tác giả khác nhau, thuộc những trang web khác nhau nhưng có nội dung giống nhau. Em có thể đưa ra nhận xét gì về chất lượng thông tin của những trang web đó? Em sẽ làm gì để có được thông tin đảm bảo chất lượng?

-----**Hết**-----

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

# ĐÁP ÁN MÔN TIN HỌC 9

## GIỮA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2024-2025

### I. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm)

| <i>* Khoanh tròn vào một đáp án đúng nhất: (mỗi câu đúng 0.5đ)</i> |   |   |   |   |   |   |   |   |          |    |    |    |    |    |    |
|--|---|---|---|---|---|---|---|---|----------|----|----|----|----|----|----|
| Câu  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9        | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| A  | C | A | C | D | D | D | C | C |          | D  | C  | B  | C  | C  | A  |
|  |   |   |   |   |   |   |   |   | <b>B</b> |    |    |    |    |    |    |
| B  | C | D | C | A | C | C | D | D |          | D  | C  | C  | A  | B  | C  |
|  |   |   |   |   |   |   |   |   | <b>B</b> |    |    |    |    |    |    |

### II. TỰ LUẬN: (5.0 điểm)

| Câu                     | Nội dung cần đạt  | Điểm  |
|-------------------------|---|---|
| <b>1</b><br><b>(2đ)</b> | a) Khả năng của máy tính:<br>Tính toán nhanh, bền bỉ, chính xác; lưu trữ dữ liệu với dung lượng lớn; kết nối toàn cầu với tốc độ cao.<br>Ví dụ minh họa   | 0,5 điểm  |
|                         | - Máy tính có thể thực hiện hàng tỉ phép toán trong một giây.<br>- Máy tính có thể lưu trữ và xử lí nhiều loại dữ liệu có dung lượng lớn và có thể truy xuất nhanh chóng khi cần thiết.<br>- Máy tính có thể kết nối nhau, tạo thành mạng máy tính toàn cầu   | 0,5 điểm  |
|                         | b) Máy tính được ứng dụng hiệu quả trong nhiều lĩnh vực của khoa học kĩ thuật và đời sống.<br>Ví dụ minh họa:   | 0,5 điểm  |
|                         | - Trong khoa học: Máy tính để nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ;<br>- Trong y tế: Máy tính để hiểu cơ thể con người, chẩn đoán bệnh, quản lí dữ liệu người bệnh<br>- Trong giáo dục: Máy tính để tìm tài liệu tham khảo.<br>- Trong giao thông: Máy tính điều khiển xe tự động lái, điều khiển hệ thống đèn giao thông<br>- Trong đời sống hằng ngày, sử dụng máy tính để gọi hàng, mua hàng trực tuyến, làm việc tại nhà, nghe nhạc, xem phim... | 0,5 điểm  |
| <b>2</b><br><b>(2đ)</b> | - Nguồn thông tin cần tham khảo là:<br>+ Ba mẹ, thầy cô,<br>+ Trên mạng Internet<br>+ Các anh chị là học sinh đã học ở trường đó (những người có kinh nghiệm)<br>+ Ý kiến của các bạn cùng khối lớp.<br>- Ý nghĩa:<br>+ Đối chiếu, kiểm chứng thông tin nhằm biết được những thông tin đầy đủ và chính xác về vấn đề mình cần quan tâm.<br>+ Phát hiện những thông tin chưa được dự đoán nhằm mục đích đảm bảo tính đầy đủ của thông tin.                 | 1,0 điểm<br><br><i>(trình bày được mỗi ý 0,25 điểm)</i><br><br>1,0 điểm |



|   |   |  |
|---|---|--|
|   | + Mặt trái của việc mở rộng nguồn thông tin là thông tin kém chất lượng cũng tăng lên. Vì vậy thông tin cần phải được đánh giá trước khi sử dụng.   | (trình bày được mỗi ý 0,33 điểm)       |
| <b>3 (1đ)</b>   | Với từ khóa “ <b>Lịch sử máy tính</b> ”, em tìm được nhiều bài viết của những tác giả khác nhau, thuộc những trang web khác nhau nhưng có nội dung giống nhau.<br>+ Em có nhận xét:<br>- Khả năng có thể có sự sao chép thông tin giữa các tác giả<br>- Thông tin sao chép không ghi rõ nguồn gốc hoặc ghi nguồn không thống nhất, khó kiểm chứng cho biết độ tin cậy thấp của thông tin<br>+ Để có được thông tin đảm bảo chất lượng em cần kiểm chứng lại thông tin từ những nguồn khác nhau, mở rộng vấn đề cần tìm hiểu, tìm kiếm thông tin đáng tin cậy nhằm kiểm chứng hoặc bác bỏ nội dung có thể gây tranh cãi. | 0,25 điểm<br>0,25 điểm<br><br>0,5 điểm |
| * Lưu ý: Trong các câu trên học sinh trả lời ý khác đúng vẫn cho điểm tối đa. |   |  |